TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **42**/2018/HSST

Ngày 27/6/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Phùng Anh Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Mai Hồ Hải Thành**- Nghề nghiệp: Hưu trí

2. Bà **Lê Thị Thu Nga** - Nghề nghiệp: Trưởng Phòng y tế quận S.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Tín**- Thư ký Tòa án nhân dân Quận S TP Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thanh Trà** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2018/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: ***Lê Anh Q*** Giới tính: Nam
- Tên gọi khác: Không ;
- Sinh ngày : 19/7/1990;
- Nơi đăng ký HKTT: Tổ 26, phường D, quận C, thành phố Hà Nội;
- Tạm trú: Lô 85-87 đường H, Phường P, quận S, TP Đà Nẵng;
- Nghề nghiệp: Kinh doanh;
- Tiền án, tiền sự: Không;
- Trình độ học vấn: 12/12;
- Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không

- Con ông: Lê Văn P (sinh năm: 1959) và bà: Lê Thị Minh N (sinh năm: 1963) cùng trú tại Lô 85-87 đường H, Phường P, quận S, TP Đà Nẵng;

- Gia Đình có 4 anh chị em, bị can là con thứ 3.

- Bị cáo hiện đang tại ngoại. *Có mặt tại phiên tòa*

*** Người bị hại:**

- Ông **Trần Xuân T** – Sinh năm: 1965;

Trú tại: Tổ 7, phường H, quận T, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị **Nguyễn Thị Bạch N**, sinh năm: 1996;

Trú tại: Xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Ông **Nguyễn Minh H** – Sinh năm: 1985;

Trú tại: Tổ 10, phường T, quận T, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Ông **Hồ Tuấn S** – Sinh năm: 1979;

Trú tại: Số nhà 3/15 T, quận T, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt

- Ông **Ninh Huy C** – Sinh năm: 1979;

Trú tại: Số 497 N, quận T, TP. Hà Nội. Vắng mặt.

- Ông **Đặng Sỹ D** – Sinh năm: 1979;

Trú tại: Số 497 N, quận T, TP. Hà Nội. Vắng mặt.

*** Nguyên đơn dân sự:**

- Phòng Cảnh sát Môi trường Công an TP. Đà Nẵng. Đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Thanh N** – sinh năm: 1963, Trưởng phòng Cảnh sát Môi trường Công an TP. Đà Nẵng. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số 80 L, phường T, quận H, TP. Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút, ngày 08/11/2017, Lê Anh Q có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô BKS 30A- 161.04, chạy trên đường H, theo hướng Non Nước- Sơn Trà, trên xe có chở chị Nguyễn Thị Bạch N (Sn 1996, Trú: Xã P,

Huyện P, tỉnh thừa Thiên Huế). Lúc này Q cho xe chạy với tốc độ 80km/h, khi đến khu vực trụ điện CS192 thuộc phường T, quận S, TP. Đà Nẵng do không chú ý quan sát và đã sử dụng rượu bia nên không làm chủ được tốc độ đã tông vào phía sau xe ô tô BKS 43A-000.05 do anh Nguyễn Minh H (Sn 1985, trú: Tổ 10, phường T, quận T, TP. Đà Nẵng) điều khiển, đang cho xe lưu thông cùng chiều phía trước, trên xe lúc đó có chở 4 cán bộ của phòng Cảnh sát Môi trường TP Đà Nẵng gồm: anh Trần Xuân T (Sn: 1965, Trú: Tổ 67, phường H, quận T, TP. Đà Nẵng), anh Hồ Tuấn S (Sn: 1979, Trú: Số nhà 3/15 T, quận T, TP. Đà Nẵng), anh Ninh Huy C (Sn: 1979, Trú: Số 497 N, quận T, TP. Hà Nội), anh Đặng Sỹ D (Sn: 1979, Trú: Số 497 N, quận T, TP. Hà Nội). Sau khi bị đâm, xe ôtô BKS 43A-000.05 bị lật nghiêng qua bên phải rồi trượt về phía trước, xe ô tô do Lê Anh Q điều khiển lao lên vỉa hè bên trái chiều mình đi rồi dừng lại ở bãi đất trông ven đường. Tai nạn xảy ra khiến anh Nguyễn Minh H, anh Hồ Tuấn S, anh Ninh Huy C, anh Đặng Sỹ D bị thượng nhẹ nên không yêu cầu giám định thương tích, còn anh Trần Xuân T bị thương với tỷ lệ là 32% , xe ô tô BKS 43A-000.05 bị hư hỏng nặng, trị giá hư hỏng là 381.399.000 đồng, Lê Anh Q và chị Nguyễn Thị Bạch N không bị thương tích gì.

Qua điều tra xác định:

- Xe ô tô BKS 30A- 161.04 là do Lê Anh Q đứng tên chủ sở hữu.

- xe ôtô BKS 43A-000.05 là do Phòng cảnh sát PCTP về môi trường, Công an TP. Đà Nẵng đứng tên chủ sở hữu.

*** Tang vật:**

- Xe ô tô BKS 43A-000.05. Xe này do Phòng cảnh sát PCTP về môi trưởng – CATP Đà Nẵng đứng tên đăng ký. (Cơ quan CSĐT Công an quận S đã trả lại cho Phòng cảnh sát PCTP về môi trưởng – CATP Đà Nẵng);

- Xe ô tô BKS 30A-161.04: Xe này thuộc sỡ hữu của Lê Anh Q, Cơ quan CSĐT Công an quận S đã trả lại cho chủ sở hữu là Lê Anh Q). - 01 giấy phép lái xe hạng B2 số: 010126212412 của Lê Anh Q do Sở giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 19.5.2017.

Vụ tai nạn giao thông xảy ra để lại những dấu vết trên phương tiện tham gia giao thông:

Đối với xe ô tô 30A-16104:

- Phần phía trước đầu xe bên trái bị móp lún, bể vỡ, biến dạng hoàn toàn.
- Gương chiếu hậu bên trái bị vỡ hoàn toàn
- Kính chắn gió phía trước bị vỡ hoàn toàn, KT (130x80)cm
- Cửa trần phía trên bị bung bách.
- Túi khí bên trong bị bung hoàn toàn.

Đối với xe ô tô 43A-00005:

- Hộp nhựa bảo vệ đèn pha phía trước bên phải bị bể vỡ, KT(25x16)cm
- Kính chắn gió phía trước bị nứt bể vỡ thủy tinh, KT(135x72)cm
- Toàn bộ phần thân xe bên phải có vết xước làm mài mòn kim loại và bong tróc sơn. Hướng vết xước từ trước về sau, KT(435x110)cm
- Gương chiếu hậu bên phải bị vỡ rơi khỏi xe
- Kính chắn gió phía trước bên phải bị vỡ hoàn toàn
- Trục bánh sau bị cong, lệch khỏi vị trí ban đầu. Lốp bánh sau bên phải bị rách su, la răng bánh sau bên phải bị bể vỡ.
- Kính chăn gió phía sau đuôi xe bị bễ vỡ hoàn toàn
- Bánh xe dự phòng phía sau bị gãy rời khỏi xe
- Cửa hậu phía sau bên phải bị móp lún kim loại, biến dạng, KT(85x95)cm. Hướng vết móp từ sau ra trước.
- Gương chắn gió phía sau cùng bên trái bị vỡ hoàn toàn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 47/TgT ngày 09.3.2018 của Trung tâm TP Đà Nẵng xác đinh tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh Trần Xuân T là 32%.

Tại kết luận định giá số: 16/2018/KL-HĐ ĐGTSTTHS ngày 05.1.2018 của HĐ định giá trong tố tụng quận S xác định xe ô tô BKS 43A-00005 có tổng giá trị thiệt hại là: 381.399.000 đồng.

Theo kết quả xét nghiệm của Lê Anh Q cấp cứu sau khi vụ tai nạn xảy ra thì trong máu của Lê Anh Q có Ethannol 49.0mmol/L. Áp dụng Quyết định số 933

ngày 23/3/2010 của Bộ Y tế chuyển đổi thì nồng độ cồn trong máu của Lê Anh Q tại thời điểm gây tai nạn là 225,792 miligam/100 mililit máu.

*** Bồi thường dân sự:**

Lê Anh Q khắc phục sửa chữa xong xe ô tô BKS 43A-00005 cho phòng Cảnh sát môi trường Tp. Đà Nẵng và đã bồi thường thiệt hại cho các anh Nguyễn Minh H, anh Hồ Tuấn S, anh Ninh Huy C, anh Đặng Sỹ D, anh Trần Xuân T. Những người bị hại và nguyên đơn dân sự không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 44/CT-VKS-ST ngày 31/5/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị can Lê Anh Q về tội: *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo quy định tại Khoản 2, Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm b, khoản 1, Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 và điểm b, Khoản 2, Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội: *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Anh Q phạm tội*"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm b khoản 2 điều 202 năm 1999, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 54, điều 65 BLHS 2015 xử phạt bị cáo Lê Anh Q từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường D giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Lê Anh Q khắc phục sửa chữa xong xe ô tô BKS 43A-00005 cho phòng Cảnh sát môi trường TP. Đà Nẵng và đã bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Minh H, anh Hồ Tuấn S, anh Ninh Huy C, anh Đặng Sỹ D, anh Trần Xuân T. Người bị hại và nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng:

+ Xe ô tô BKS 43A-000.05. Xe này do Phòng cảnh sát PCTP về môi trưởng – CATP Đà Nẵng đứng tên đăng ký đã trao trả cho Phòng cảnh sát PCTP về môi trưởng – CATP Đà Nẵng nên không đề cập đến.

+ Xe ô tô BKS 30A-161.04: Xe này thuộc sỡ hữu của Lê Anh Q đã trao trả lại cho Lê Anh Q nên không đề cập đến.

Đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng hạng B2 số: 010126212412 mang tên Lê Anh Q do Sở giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 19.5.2017 là phù hợp với quy định tại điều 106 BLTTHS năm 2015.

- Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận việc truy tố bị cáo là đúng người đúng tội, không oan đồng thời không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Ý kiến của người bị hại về hành vi phạm tội của bị cáo: Người bị hại và người liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt tuy nhiên cũng có ý kiến thể hiện trong hồ sơ vụ án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Anh Q .

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, nguyên đơn dân sự và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 08/11/2017, Lê Anh Q có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô BKS 30A- 161.04, chạy trên đường H, theo hướng Non Nước- Sơn Trà. Khi đến khu vực trụ điện CS192 thuộc phường T, quận S do cho xe chạy quá tốc độ cho phép, không chú ý quan sát và đã sử dụng rượu bia nên Quang đã điều khiển xe ô tô tông vào phía sau xe ô tô BKS 43A-000.05 do anh Nguyễn Minh H điều khiển chở 04 cán bộ của Phòng Cảnh sát Môi trường TP Đà Nẵng đi làm nhiệm vụ đang lưu thông cùng chiều phía trước gây ra vụ tai nạn giao thông làm xe ô tô BKS 43A-00005 bị hư hỏng trị giá 381.399.000 đồng, anh Trần Xuân T bị thương với tỷ lệ 32%. Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông là do: Lê Anh Q điều khiển xe ô tô tham gia giao thông trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia nên không chú ý quan sát phía trước, cho xe chạy quá tốc độ cho phép và không giữ khoảng cách an toàn đối với xe ô tô lưu thông cùng chiều phía trước nên gây ra vụ tai nạn giao thông. Hành vi của Lê Anh Q đã vi phạm quy định tại Khoản 8 , Điều 8; Khoản 1, Điều 12 Luật giao thông đường bộ; Điều 6, Điều 11, Thông tư 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Việc chấp hành nghiêm chỉnh quy định về an toàn giao thông đường bộ là điều kiện bắt buộc đối với tất cả mọi người khi tham gia giao thông đường bộ. Trong vụ án này lỗi chính thuộc về bị cáo Lê Anh Q. Bị cáo điều khiển ô tô tham gia giao thông có giấy phép lái xe theo quy định nhưng trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, bị cáo ngủ gật không làm chủ tốc độ khi lái xe, và không giữ khoảng cách an toàn đối với xe ô tô lưu thông cùng chiều phía trước nên gây ra vụ tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả anh Nguyễn

Minh H, anh Hồ Tuấn S, anh Ninh Huy C, anh Đặng Sỹ D bị thượng nhẹ, còn anh Trần Xuân T bị thương với tỷ lệ là 32% , xe ô tô BKS 43A-000.05 bị hư hỏng nặng, gây thiệt hại là 381.399.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi vô ý do có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định đã xâm phạm đến sức khỏe và tài sản của người khác gây hậu quả nghiêm trọng vì vậy phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc tương xứng với hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4]. Xét các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra biết ăn năn hối cải; sau khi gây ra tai nạn, bị cáo và gia đình đã bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại và những người liên quan đồng thời những người này đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó cần vận dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình là thỏa đáng. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự gì, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản1, khoản 2 điều 51 nên cần áp dụng khoản khoản 2 điều 54 BLHS năm 2015 áp dụng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng điều 65 BLHS năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Lê Anh Q và gia đình đã khắc phục sửa chữa xong xe ô tô BKS 43A-00005 cho phòng Cảnh sát môi trường Tp Đà Nẵng và đã bồi thường thiệt hại cho các anh Nguyễn Minh H, anh Hồ Tuấn S, anh Ninh Huy C, anh Đặng Sỹ D, anh Trần Xuân T. Những người bị hại, nguyên đơn dân sự và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

[6]. Về xử lý vật chứng:

+ Đối với Xe ô tô BKS 43A-000.05. Xe này do Phòng cảnh sát PCTP về môi trưởng – CATP Đà Nẵng đứng tên đăng ký đã trao trả cho Phòng cảnh sát PCTP về môi trưởng – CATP Đà Nẵng nên HĐXX không đề cập đến.

+ Đối với Xe ô tô BKS 30A-161.04: Xe này thuộc sỡ hữu của Lê Anh Q đã trao trả lại cho Lê Anh Q nên HĐXX không đề cập đến.

Riêng giấy phép lái xe hạng B2 số: 010126212412 của Lê Anh Q do Sở giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 19.5.2017 cần trả lại cho bị cáo Lê Anh Q khi án có hiệu lực pháp luật là phù hợp với điều 106 BLTTHS năm 2015. *(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án).*

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

I. Tuyên bố: Bị cáo Lê Anh Q phạm tội: *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".*

- Căn cứ Khoản 2, Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm b,s khoản 1, Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội; điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b,s khoản 1,khoản 2, điều 51, khoản 1 điều 54, điều 65 BLHS năm 2015;

Xử phạt Bị cáo Lê Anh Q **24** (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/6/2018.

Giao bị cáo cho UBND phường D, quận C, TP Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Lê Anh Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

II. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS năm 2015.Tuyên:

- Trả cho bị cáo Lê Anh Q 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 010126212412 mang tên Lê Anh Q do Sở giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 19.5.2017. *(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án).*

III. Án phí HSST: Bị cáo Lê Anh Q phải chịu 200.000đ.

IV. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích về án treo)

Nơi nhận:
- Bị cáo
- Viện kiểm sát nhân dân quận S;
- Công an quận S;
- Chi cục THADS quận S
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHÙNG ANH DŨNG